

Số: 8024/QĐ-UBND

Huyện Dương Minh Châu, ngày 17 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng
Công trình: Công viên huyện Dương Minh Châu

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2015;

Căn cứ Luật Xây dựng năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 32/2015/NĐ-CP ngày 25/03/2015 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/06/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 79/QĐ-BXD ngày 15/02/2017 của Bộ Xây dựng về việc công bố Định mức chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 11/2015/QĐ-UBND ngày 09/02/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành Quy định phân cấp quản lý và thực hiện dự án đầu tư công, dự án đầu tư xây dựng công trình trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 18/2015/QĐ-UBND ngày 09/4/2015 của UBND tỉnh Tây Ninh ban hành quy định về quản lý chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Tây Ninh;

Căn cứ Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 22/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình công viên huyện Dương Minh Châu;

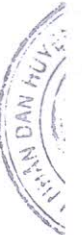
Thực hiện Công văn số 628/UBND ngày 11/8/2017 của Ủy ban nhân dân huyện Dương Minh Châu về việc chủ trương điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật công trình;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện tại Tờ trình số 252/TTr-TCKH, ngày 14/8/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt điều chỉnh báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình công viên huyện Dương Minh Châu với các nội dung chủ yếu sau:

1. Tên công trình: Công viên huyện Dương Minh Châu.



2. **Chủ đầu tư:** Phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện Dương Minh Châu.

3. **Mục tiêu đầu tư xây dựng:** Công trình sau khi hoàn thành, góp phần hoàn chỉnh cảnh quan chung, là mảng xanh trung tâm huyện phục vụ sinh hoạt về văn hóa, sức khỏe của người dân.

4. **Quy mô và nội dung đầu tư xây dựng:** Công trình được xây dựng gồm các hạng mục:

a) Cổng - hàng rào:

- Bảng tên cổng: Chiều dài 45m, móng - cột bê tông cốt thép. Ốp đá Granit mặt ngoài, ốp đá chẻ mặt trong;

- Hàng rào: 119 trụ bê tông cốt thép, liên kết với nhau bằng sợi dây xích;

b) Giàn hoa quảng trường:

- Móng - cột bê tông cốt thép;

- Khung giàn hoa thép tròn D114 kết hợp D60;

c) Chân tượng đài Dương Minh Châu:

- Móng - cột bê tông cốt thép, ốp đá Granit chân tượng;

d) Hồ nước:

- Hồ nước 1: có 2 hồ, diện tích 92 m²;

- Hồ nước 2: diện tích 13m²;

- Đáy hồ và thành hồ ốp gạch men 200x200mm;

e) Nhà mát (lớn):

- Diện tích xây dựng 215,41 m², chiều cao công trình 13,5 m;

- Hệ kết cấu: Khung bê tông cốt thép;

- Mái: Lợp ngói 10v/m², rui mè V30x30; ck 300. Đỉnh mái có xây trụ gạch thẻ gắn phù điêu;

- Trần: Bê tông cốt thép, bả ma tíc sơn nước;

- Nền: Bê tông lát gạch terrazzo 400x400, trung tâm nhà lát đá mài đỏ;

- Bậc cấp: Xây gạch thẻ, láng đá mài màu đỏ;

- Ghế ngồi: Bê tông cốt thép, mặt ghế lát đá mài màu trắng, lan can inox D34 và D16 ck 50;

f) Nhà mát (nhỏ):

- Số lượng 05 cái, diện tích xây dựng 83,09 m², chiều cao công trình 4,35 m;

- Hệ kết cấu: Cột bê tông cốt thép kết hợp mái kèo thép hình I120x300x5;

- Mái: Lợp ngói 10v/m², rui mè V30x60x1,4; ck 300;

- Nền: Bê tông lát gạch terrazzo 400x400;

- Bậc cấp: Bê tông kết hợp xây gạch thẻ, lát đá granite;

- Ghế ngồi: Bê tông cốt thép, mặt và cạnh bên ghế lát đá mài xám, chân ghế bả matic và sơn nước;

g) Nhà vệ sinh:

- Số lượng 02 cái, diện tích xây dựng 21,78 m², chiều cao công trình 5,15 m;
- Hệ kết cấu: khung bê tông cốt thép mác 200.
- Mái: lợp ngói 10v/m², xà gồ sắt hộp 50x100x1,4; rui mè V30x60x1,8;
- Trần: bê tông cốt thép.
- Tường: xây gạch, trát, bả ma tíc, sơn nước hoàn thiện, ốp đá chẻ tự nhiên bên ngoài.

- Nền vệ sinh ốp gạch men 250x250, tường 250x400;
- Đan chậu rửa ốp đá granite tự nhiên;
- Cửa đi và cửa sổ: sắt kính và nhôm kính;

h) San lấp sân đường nội bộ - cây xanh:

* Sân nền:

- Diện tích lát gạch terrazzo: 6.730,27m²;
- Diện tích lát đá granit: 12,12m²;
- Diện tích láng đá mài: 402,93m²;
- Cây xanh - thảm cỏ:
- Diện tích trồng cỏ nhung: 319,74m²;
- Diện tích trồng cỏ lá gừng: 4.125,07m²;
- Diện tích trồng cây ắc ó: 518,87m²;
- Diện tích trồng cây chiều tím, trang đỏ: 214,7m²;
- Cây trồng công viên: 279 cây;
- Kết cấu viền bồn hoa: xây gạch thẻ dày 10cm, trát vữa dày 2cm. Bê tông lót đá

4x6 dày 10cm;

- Đất trồng cỏ là loại đất mùn, dày 20cm;

* Hệ thống thoát nước:

- Hệ thống cống ngầm BTCT D600, hố ga bê tông cốt thép 1,2x1,2;
- Hệ thống mương hở thu nước mặt. Mương xây gạch thẻ, trát vữa dày 2cm. Nắp mương bê tông cốt thép M200, dày 12cm;

i) Hệ thống điện:

- Cấp nguồn chính sử dụng cáp CXV 1x35mm², cấp nguồn từng khu vực sử dụng cáp CXV 16mm² cấp nguồn lên đèn sử dụng cáp CVV 1.5mm² và cáp CVV 2.5mm²;
- Chiếu sáng công viên sử dụng các loại đèn và trụ đèn sau:
 - + 03 trụ đèn cao 12m có hệ thống nâng hạ và 06 bóng đèn LED 150W (trụ đèn Ánh Quang Phát + đèn Luxtron STLA008150)
 - + 03 trụ đèn cao 8m và 03 đèn LED 120W (đèn 120W Luxtron STLA008120);
 - + 10 trụ đèn cao 3m và 10 đèn pha LED 100W (đèn pha LED 100w Luxtron);
 - + 34 trụ đèn 04 ngọn cao 3.7m và 136 bóng (trọn bộ Ánh Quang Phát);
 - + 17 trụ đèn 1 ngọn cao 2.5m và 27 bóng (trọn bộ Ánh Quang Phát);
 - + 23 trụ đèn cây thông cao 0.8m (trọn bộ Ánh Quang Phát);



j) Hệ thống cấp thoát nước:

- Hệ thống thoát nước sử dụng mương hở, cống và ống D114;
- Cấp nước sử dụng 04 giếng khoan và 04 máy bơm cấp nước tưới cho công viên;
- Cấp nước nhà vệ sinh sử dụng giếng khoan bơm lên bồn 02m³ đặt trên mái nhà vệ sinh. Sau đó cấp cho các thiết bị sử dụng;

k) Hệ thống chống sét:

- Sử dụng chống sét thụ động cho các trụ cao 12m và mái nhà mát;
- Bãi tiếp địa sử dụng cáp đồng trần C25 và đóng cọc D16-2.4m thoát sét và bãi tiếp địa;

5. Tổ chức lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: Công ty Cổ phần Tư vấn Xây dựng Phúc Kiến.

6. Chủ nhiệm lập báo cáo kinh tế kỹ thuật: KTS. Phạm Hồng Minh.

7. Đơn vị thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng: Trung tâm Quy hoạch và Giám định Chất lượng Xây dựng.

8. Địa Điểm xây dựng: Thị trấn Dương Minh Châu, huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh.

9. Loại, cấp công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật, cấp IV.

10. Số bước thiết kế: 1 bước.

11. Phương án xây dựng: Chi tiết theo hồ sơ báo cáo kinh tế kỹ thuật đầu tư xây dựng công trình.

12. Tổng mức đầu tư xây dựng công trình: 14.768.151.000 đồng (Bằng chữ: Mười bốn tỷ, bảy trăm sáu mươi tám triệu, một trăm năm mươi một ngàn đồng chẵn).
Trong đó:

- Chi phí xây dựng: 11.689.346.353 đồng;
- Chi phí thiết bị: 931.681.300 đồng;
- Chi phí quản lý dự án: 309.903.597 đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng: 827.272.979 đồng;
- Chi phí khác: 646.153.490 đồng;
- Chi phí dự phòng phát sinh do khối lượng (phần còn lại): 363.793.281 đồng.

13. Nguồn vốn đầu tư: Sự nghiệp kiến thiết thị chính (Trong đó: Ngân sách tỉnh hỗ trợ 70%, ngân sách huyện 30%).

14. Hình thức quản lý dự án: Chủ đầu tư ủy thác quản lý dự án.

15. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2017 - 2018.

Điều 2. Quyết định này thay thế cho Quyết định số 2397/QĐ-UBND ngày 22/6/2017 của Chủ tịch UBND huyện Dương Minh Châu về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật xây dựng công trình công viên huyện Dương Minh Châu.

Điều 3. Chánh Văn phòng HĐND và UBND huyện, Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, Trưởng phòng Kinh tế và Hạ tầng huyện, Giám đốc Kho bạc Nhà nước huyện, Thủ trưởng các phòng, ngành huyện có liên quan, căn cứ Quyết định thi hành kể từ ngày ký. / DƯ

Nơi nhận:

- Lãnh đạo UBND huyện;
- Như điều 3;
- Lãnh đạo VP và CVKT;
- Lưu: VP. HĐND - UBND huyện.



Dương Văn Ư

